

Số: 03/KL-TTr

Kon Rẫy, ngày 09 tháng 11 năm 2021

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật về ngân sách, kế toán, quản lý, sử dụng kinh phí được ngân sách nhà nước giao hàng năm chi đầu tư XD CB, chi chương trình mục tiêu, chi thường xuyên và các nguồn vốn do UBND huyện giao đơn vị thực hiện, chi đầu tư mua sắm tài sản, quản lý, sử dụng tài sản công tại Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Kon Rẫy

Thực hiện Quyết định thanh tra số 05/QĐ-TTr ngày 16/8/2021 của Chánh Thanh tra huyện Kon Rẫy về Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về ngân sách, kế toán, quản lý, sử dụng kinh phí được ngân sách nhà nước giao hàng năm chi đầu tư XD CB, chi chương trình mục tiêu, chi thường xuyên và các nguồn vốn do UBND huyện giao đơn vị thực hiện, chi đầu tư mua sắm tài sản, quản lý, sử dụng tài sản công tại Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Kon Rẫy và kế hoạch tiến hành thanh tra đã được phê duyệt. Từ ngày 27/8/2021 đến ngày 08/10/2021; Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Kon Rẫy. Thời kỳ thanh tra từ năm 2019 đến năm 2020.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra tại Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Kon Rẫy, ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Trưởng đoàn thanh tra,

Chánh Thanh tra huyện Kon Rẫy Kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG.

Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về lĩnh vực: Công nghiệp, Tiểu thủ công nghiệp, Thương mại; Xây dựng, phát triển đô thị, kiến trúc, quy hoạch xây dựng, vật liệu xây dựng, nhà ở và công sở, hạ tầng kỹ thuật đô thị (gồm cấp, thoát nước vệ sinh môi trường đô thị, công viên, cây xanh, chiếu sáng, rác thải, bến, bãi đỗ xe đô thị); Giao thông-Vận tải; Khoa học và công nghệ trên địa bàn huyện.

Phòng Kinh tế và Hạ tầng có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng: chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của UBND huyện, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của các Sở Công thương, Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giao thông vận tải.

Đến thời điểm 31/12/2020 Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Kon Rẫy có tổng số công chức, bao gồm 06 người, trong đó: 03 cán bộ lãnh đạo (01 đ/c Trưởng phòng

và 02 đ/c Phó trưởng phòng), 03 chuyên viên. Hàng năm, Phòng Kinh tế - Hạ tầng được ngân sách huyện giao kinh phí tự chủ theo định mức để hoạt động và chi trả đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách theo quy định của Đảng và Nhà nước cho công chức của đơn vị; ngoài ra đơn vị còn được giao các nguồn kinh phí sự nghiệp không tự chủ để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn theo mục tiêu, và nguồn vốn sự nghiệp, đầu tư XDCB để đầu tư xây dựng, duy tu sửa chữa một số công trình hạ tầng, giao thông theo phân cấp.

Quá trình tiến hành thanh tra, Đoàn thanh tra đã kiểm tra thực tế trên hồ sơ, tài liệu kế toán, kiểm tra việc lập chứng từ, nguyên tắc kế toán, tính hợp lý, hợp lệ, hợp pháp theo quy định trên toàn bộ chứng từ kế toán; tiến hành làm việc với đơn vị, cá nhân có liên quan và yêu cầu cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến nội dung thanh tra; tập hợp đầy đủ các số liệu để chứng minh làm rõ nội dung thanh tra.

Đoàn thanh tra không kiểm tra hồ sơ, tài liệu thực hiện liên quan đến kinh phí thực hiện ứng dụng, chuyển giao công nghệ năm 2020 do phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện ký kết hợp đồng với Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện thực hiện, chỉ kiểm tra phần chi phí quản lý thực hiện nội dung này.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH.

1. Quản lý, sử dụng thu, chi tài chính được ngân sách Nhà nước giao cho hoạt động chi thường xuyên, chi đầu tư mua sắm tài sản công của đơn vị

a. Số liệu quyết toán thu, chi tài chính năm 2019 và năm 2020 thể hiện qua bảng số liệu dưới đây:

*** Số liệu nguồn kinh phí ngân sách huyện giao.**

STT	Nội dung	Năm 2019	Năm 2020
I	Kinh phí năm trước chuyển sang	1.035.000.000	0
	- Kinh phí tự chủ		
	- Kinh phí không tự chủ	1.035.000.000	
II	Tổng kinh phí được giao trong năm	4.191.564.000	5.881.771.000
	- Kinh phí tự chủ	832.274.000	816.000.000
	- Kinh phí không tự chủ	3.359.290.000	5.065.771.000
III	Tổng KP được sử dụng trong năm	5.226.564.000	5.881.771.000
	- Kinh phí tự chủ	832.274.000	816.000.000
	- Kinh phí không tự chủ	4.394.290.000	5.065.771.000
IV	Kinh phí đã sử dụng quyết toán	5.175.774.544	5.834.041.636
	- Kinh phí tự chủ	832.274.000	814.617.845
	- Kinh phí không tự chủ	4.343.500.544	5.019.423.791

V	Số dự toán	50.789.456	47.729.364
	- Chuyển năm sau	0	1.382.155
	- Hủy dự toán	50.789.456	46.347.209
VI	Số liệu kiểm tra đối với KP đã quyết toán được	5.175.774.544	5.834.041.636
	- Kinh phí tự chủ	832.274.000	814.617.845
	- Kinh phí không tự chủ	4.343.500.544	5.019.423.791

b. Về công tác kế toán

** Qua kiểm tra chứng từ, sổ sách kế toán và báo cáo tài chính, quyết toán nhận thấy:*

Nhìn chung đơn vị chấp hành tốt theo quy định hiện hành của Luật ngân sách, Luật kế toán; mở sổ sách kế toán theo quy định, phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh đầy đủ, kịp thời; hồ sơ chứng từ được lưu trữ gọn gàng. Đơn vị sử dụng phần mềm kế toán Misa, sổ sách được theo dõi, phản ánh trên hệ thống phần mềm.

Bên cạnh những ưu điểm, qua kiểm tra nhận thấy tại đơn vị còn có một số thiếu sót, đó là:

- Lĩnh vực quản lý nhà nước của Phòng Kinh tế - Hạ tầng rộng, được phân bổ, quản lý sử dụng nhiều nguồn kinh phí chi ngoài định mức theo từng lĩnh vực quản lý, do đó việc phân bổ văn phòng phẩm cho các hoạt động giữa các nguồn còn chưa phù hợp.

- Một số chứng từ kế toán bảng kê, phiếu đề xuất, dự trù mua sắm, sửa chữa... còn thiếu ngày tháng.

- Một số giấy rút dự toán chuyển khoản ghi số hóa đơn mua sắm không khớp đúng với hóa đơn kèm theo chứng từ.

- Một số sổ kế toán chưa được in ra để lưu trữ.

** Kiểm toán nhà nước khu vực XII kiểm toán ngân sách huyện năm 2020 đã phát hiện giao thừa lương tại Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện do tính sai số học số tiền 1.600.000 đồng đã kiến nghị giảm trừ dự toán năm sau.*

2. Về đầu tư sửa chữa, duy tu bảo dưỡng một số công trình:

Trong năm 2019 và năm 2020 Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Kon Rẫy giao làm chủ đầu tư, triển khai đầu tư xây dựng một số công trình. Trong đó tất cả 12 hạng mục, công trình, dự án do Phòng Kinh tế - Hạ tầng làm chủ đầu tư năm 2019, đã được Thanh tra Sở xây dựng tiến hành thanh tra (đã có Kết luận số 02/KLTr-SXD ngày 31/12/2020 của Thanh tra Sở Xây dựng tỉnh Kon Tum về kết luận thanh tra về việc thực hiện các quy định pháp luật về hoạt động đầu tư xây dựng; việc cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép xây dựng và

quản lý theo giấy phép xây dựng tại UBND huyện Kon Rẫy) do vậy Đoàn thanh tra không thực hiện thanh tra đối với các công trình này. Thanh tra huyện chỉ thực hiện thanh tra đối với các công trình được đầu tư xây dựng năm 2020, cụ thể như sau:

*** Đặc điểm chung các dự án**

Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện được Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy giao làm Chủ đầu tư 21 công trình (trong đó: 10 công trình đầu tư bằng nguồn vốn sự nghiệp kinh tế; 11 công trình đầu tư bằng nguồn đầu tư), với tổng mức đầu tư là 14.441.726.138 đồng; Dự toán được giao 12.395.917.000 đồng. Đến thời điểm Đoàn Thanh tra kiểm tra kinh phí chủ đầu tư đã giải ngân, thanh toán: 12.267.110.116 đồng; Số liệu kiểm tra của Đoàn Thanh tra: 12.267.110.116 đồng.

*** Kết quả kiểm tra, đánh giá về quá trình thực hiện dự án**

Nhìn chung, các công trình do Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện làm chủ đầu tư đã thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định về trình tự, thủ tục đầu tư của công trình từ việc lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình, bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công và triển khai thi công, được chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Hồ sơ khảo sát, báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công được lập, thẩm định và phê duyệt cơ bản đảm bảo theo trình tự, thủ tục quy định.

Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng xây dựng công trình: Nhìn chung chủ đầu tư và các bên liên quan đã quan tâm thực hiện việc quản lý kỹ thuật, quản lý chất lượng thi công công trình. Công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng: Công tác nghiệm thu khối lượng, thanh toán công trình nhìn chung được chủ đầu tư và các bên liên quan thực hiện tương đối đảm bảo, khối lượng nghiệm thu thực tế cơ bản phù hợp hồ sơ thiết kế được duyệt và hồ sơ hoàn công do các bên lập.

Bảng tổng hợp số liệu kiểm tra kinh phí đầu tư các dự án, công trình tại Phòng Kinh tế & Hạ tầng làm Chủ đầu tư năm 2020

TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư, dự toán được duyệt	Dự toán giao	Kinh phí chủ đầu tư đã thanh toán	Số liệu kiểm tra của Đoàn thanh tra	Chênh lệch
I	Nguồn sự nghiệp kinh tế (các công trình nay được thanh toán, quyết toán chung trong nguồn vốn cấp theo dự toán ngân sách năm 2020)					
1	Sửa chữa hội trường trung tâm huyện Kon Rẫy	859.200.000	859.200.000	822.356.900	822.356.900	
2	Duy tu bảo dưỡng đường ĐH26, thị trấn Đăk RVe huyện Kon Rẫy	350.000.000	350.000.000	344.360.000	344.360.000	
3	Sửa chữa cầu treo Kon Bi xã Đăk Tơ Lung	330.566.264	314.225.000	310.072.000	310.072.000	
4	Sửa chữa cầu treo Kon Long xã Đăk Tơ Lung	438.836.702	417.150.000	417.091.000	417.091.000	

5	Sửa chữa cầu treo thôn 6 xã Đăk Tô Re	359.785.456	342.111.000	342.009.000	342.009.000	
6	Sửa chữa cầu treo thôn 7 xã Đăk Kôi	334.398.168	317.085.000	312.943.000	312.943.000	
7	Sửa chữa cầu treo thôn 9 xã Đăk Kôi	216.414.066	197.457.000	197.457.000	197.457.000	
8	Sửa chữa cầu treo thôn 6 xã Tân Lập	160.000.000	122.863.000	122.863.000	122.863.000	
9	Kè đá hộ chống sạt lở Trụ sở BCH Quân sự	135.000.000	114.381.000	114.381.000	114.381.000	
10	Quy hoạch chi tiết khu trung tâm thị trấn Đăk Rve	2.687.254.482	963.010.000	963.004.791	963.004.791	
II	Nguồn vốn đầu tư					
1	Nâng cấp, cải tạo khuôn viên cây xanh thị trấn Đăk Rve	1.100.000.000	1.092.000.000	1.090.968.000	1.090.968.000	
2	Nâng cấp gia cố mái ta luy sân bê tông, nhà vệ sinh và các hạng mục phụ trợ hội trường tạm UBND huyện	560.000.000	552.000.000	551.248.835	551.248.835	
3	Giếng khoan và hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung tại thôn 6 Tân Lập	470.000.000	413.936.000	413.936.000	413.936.000	
4	Sửa chữa gia cố kè chống sạt lở dãy nhà bán trú trường THCS Tân Lập	120.000.000	103.640.000	103.637.590	103.637.590	
5	Sửa chữa hệ thống cấp nước trường PTDĐT-THCS Đăk Tô Lung	356.000.000	355.809.000	353.448.000	353.448.000	
6	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường ĐH21 (đoạn từ cầu bê tông thôn 6 tân lập đi thôn 14 xã Đăk Ruồng)	1.150.000.000	1.079.000.000	1.070.842.000	1.070.842.000	
7	Sửa chữa cống thôn 1 làng Kon Túc	200.000.000	194.960.000	194.960.000	194.960.000	
8	Làm mới giếng khoan, hệ thống cấp nước và các hạng mục phụ trợ Trường PTDĐT-THCS Đăk Tô Lung	335.000.000	332.192.000	332.188.000	332.188.000	
9	Cầu treo thôn 2 xã Đăk Kôi	2.500.000.000	2.500.000.000	2.460.835.000	2.460.835.000	
10	Xây mới Trụ sở tiếp công dân, Bộ phận một cửa liên thông và các công trình phụ trợ	1.700.000.000	1.700.000.000	1.673.611.000	1.673.611.000	
11	Trường Mầm non Ánh dương điểm chính	79.271.000	74.898.000	74.898.000	74.898.000	

Qua kiểm tra thực tế tại hiện trường, tại thời điểm kiểm tra phát hiện một số hạn chế, cần khắc phục tại các công trình, cụ thể như sau:

* Công trình: Sửa chữa cầu treo thôn 7 xã Đăk Kôi

- Một số tăng đơ D12 liên kết thanh treo và dầm ngang bị lỏng; Một số vị trí bulong D12 L120mm nối dầm dọc bị cong có hiện tượng gãy do người dân đi lại, vận chuyển nông sản, hàng hóa nặng.

- Sau khi Đoàn thanh tra đã chỉ ra, đơn vị chủ đầu tư (phòng Kinh tế và Hạ tầng) phối hợp, chỉ đạo đơn vị thi công triển khai khắc phục những nội dung mà Đoàn thanh tra đã chỉ ra như tăng lại tăng đơ D12 để liên kết thanh treo và dầm ngang căng lên, đảm bảo cầu không bị võng; rà soát các vị trí bulong D12 L120mm nối dầm dọc bị cong có hiện tượng gãy để thay mới các bulong D12 L120mm đảm bảo liên kết và an toàn cho người dân đi lại, vận chuyển nông sản, hàng hóa (kèm theo biên bản khắc phục).

* Công trình: Sửa chữa cầu treo Kon Long xã Đăk Tơ Lung

- Một số tăng đơ D14 liên kết thanh treo và dầm ngang bị lỏng; Một số vị trí bulong D12 L80mm liên kết cột lan can và dầm ngang bị gãy do người dân va vào trong quá trình đi lại, vận chuyển nông sản, hàng hóa.

- Sau khi Đoàn thanh tra đã chỉ ra, đơn vị chủ đầu tư (phòng Kinh tế và Hạ tầng) phối hợp, chỉ đạo đơn vị thi công triển khai khắc phục những nội dung mà Đoàn thanh tra đã chỉ ra như tăng lại tăng đơ D14 để liên kết thanh treo và dầm ngang căng lên, đảm bảo cầu không bị võng; rà soát các vị trí bulong D12 L80mm liên kết cột lan can và dầm ngang bị gãy để thay mới các bulong D12 L80mm đảm bảo liên kết giữa cột lan can và dầm ngang để an toàn cho người dân đi lại, vận chuyển nông sản, hàng hóa (kèm theo biên bản khắc phục).

3. Việc quản lý tài sản công do đơn vị quản lý.

Đơn vị đã sử dụng phần mềm quản lý tài sản để theo dõi, quản lý tài sản công của đơn vị. Cuối kỳ kế toán năm, đơn vị có tiến hành kiểm kê tài sản theo quy định của Luật kế toán, đơn vị chưa kịp thời làm thủ tục xin thanh lý đối với TSCĐ đã khấu hao hết và không còn sử dụng được.

III. KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ TIẾN HÀNH THANH TRA

1. Ưu điểm.

Qua kiểm tra hồ sơ, tài liệu kế toán năm 2019 và năm 2020, Đoàn thanh tra nhận thấy Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện cơ bản đã chấp hành đầy đủ các quy định về quản lý, sử dụng tài chính theo luật Ngân sách, luật Kế toán quy định; thực hiện tốt chế độ công khai các hoạt động tại đơn vị; Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị hành chính nhà nước.

Đơn vị sử dụng phần mềm kế toán Misa, đã mở đầy đủ các loại sổ sách kế toán trên phần mềm, phản ánh kịp thời, đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, đối

chiếu số liệu, khóa sổ kế toán đúng quy định vào cuối niên độ kế toán; hồ sơ, tài liệu kế toán được lập, lưu trữ gọn gàng; công tác chi tiêu tài chính thực hiện thanh toán kịp thời các chế độ liên quan trực tiếp cho công chức của đơn vị. Đơn vị sử dụng phần mềm kế toán MISA vào thực hiện nghiệp vụ kế toán, từ đó công tác hạch toán kế toán, theo dõi, phản ánh số liệu trên hệ thống sổ sách kế toán có tính đồng bộ và hoàn thiện, thanh toán, quyết toán, báo cáo tài chính theo chế độ quy định.

2. Khuyết điểm.

Bên cạnh những ưu điểm, Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện vẫn còn những tồn tại, hạn chế, cụ thể:

- Trong Quy chế chi tiêu nội bộ: Xây dựng quy chế trong quản lý chi tiêu của đơn vị chưa đảm bảo, đơn vị sử dụng nhiều nguồn kinh phí nhưng nội dung quy chế chưa quy định cụ thể quy trình mua, bán giao quản lý, sử dụng vật tư, văn phòng phẩm phục vụ từng nhiệm vụ tại đơn vị; nội dung chi công tác phí (*hỗ trợ tiền xăng xe*) của đơn vị quy định chưa rõ ràng.

- Về lập chứng từ kế toán, hoạch toán và mở sổ sách kế toán: Một số chứng từ kế toán bảng kê, phiếu đề xuất, dự trù mua sắm, sửa chữa... còn thiếu ngày tháng; Một số giấy rút dự toán chuyển khoản ghi số hóa đơn mua sắm không khớp đúng với hóa đơn kèm theo chứng từ; Một số sổ kế toán chưa được in ra để lưu trữ.

- Đơn vị chưa kịp thời làm thủ tục xin thanh lý đối với TSCĐ đã khấu hao hết và không còn sử dụng được.

3. Trách nhiệm.

Những thiếu sót nêu trên trách nhiệm chính thuộc về các cá nhân: đồng chí kế toán trong công tác tham mưu, kiểm tra, kiểm soát hồ sơ, tài liệu kế toán chưa phát hiện thiếu sót để tự điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện trước khi trình chủ tài khoản phê duyệt; các đồng chí chuyên viên phụ trách từng lĩnh vực khi thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao lập chứng từ gốc để thanh toán chưa phối hợp chặt chẽ với kế toán để được hướng dẫn cụ thể; đối với đồng chí trưởng phòng là chủ tài khoản của phòng Kinh tế - Hạ tầng chưa thường xuyên tự kiểm tra về tài chính nội bộ và quản lý tài sản công của đơn vị, nên không kịp thời phát hiện những thiếu sót để chỉ đạo bổ sung, điều chỉnh nhằm giúp cho công tác quản lý, điều hành được tốt hơn.

IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ.

1. Đối với Lãnh đạo phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện.

- Nghiên cứu các văn bản quy định có liên quan đến chế độ quản lý tài chính và Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30 tháng 05 năm 2014 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước, để tiến hành sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp.

- Chỉ đạo kế toán đơn vị hoàn thiện hồ sơ, tài liệu, sổ sách kế toán còn hạn

ché, thiếu sót mà Đoàn Thanh tra đã chỉ ra trong quá trình thanh tra.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Kết luận này và khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra tại Khoản 2, Mục III của Kết luận thanh tra.

2. Về công khai kết luận thanh tra: Phòng Kinh tế - Hạ tầng thực hiện việc công khai kết luận thanh tra tại Trụ sở làm việc theo quy định tại Điều 39 Luật thanh tra và Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP.

3. Thực hiện Kết luận thanh tra

Khi nhận được Kết luận thanh tra, đề nghị Trưởng phòng Kinh tế - Hạ tầng chỉ đạo tổ chức thực hiện đảm bảo theo quy định tại Điều 10, 11 và 12, Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ Quy định việc thực hiện Kết luận thanh tra.

Thời hạn thực hiện các nội dung trên là 45 ngày, kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra; Trưởng phòng Kinh tế - Hạ tầng có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện kết luận thanh tra gửi về Thanh tra huyện theo quy định tại Điều 14, Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ Quy định việc thực hiện Kết luận thanh tra.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh Kon Tum;
- UBND huyện Kon Rẫy;
- Chủ tịch UBND huyện Kon Rẫy;
- UBKT huyện ủy Kon Rẫy;
- Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Kon Rẫy;
- Trung tâm VH-TT-DL&TT (đăng trên trang thông tin điện tử)
- Lưu: Thanh tra; Hồ sơ đoàn thanh tra.

CHÁNH THANH TRA



Cao Xuân Tân